

Stt	Nội dung	Giai đoạn/ năm	Ghi chú
A	Danh mục tài liệu		
1	Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết của địa phương (<i>thuyết minh và bản đồ</i>) - của cấp xã trước sáp nhập	Đến tháng 6/2025	File mềm, PDF, CAD
2	Dữ liệu cấp phép xây dựng (<i>nhà dân tự xây, dự án</i>) qua các năm (<i>chỉ tiết cấp thành phố, huyện theo khu vực thành thị, nông thôn; số căn, diện tích sàn xây dựng</i>)	2021, 2022, 2023,2024	-
3	Báo cáo nông thôn mới đối với các xã của các xã trước sáp nhập	2024	-
B	Danh mục biểu mẫu		
1	Biểu mẫu số 13: Hiện trạng phát triển nhà ở tính đến ngày 31/12/2024	-	-
2	Biểu mẫu số 14: Hiện trạng chất lượng nhà ở riêng lẻ (tính đến ngày 31/12/2024)	-	-
3	Biểu mẫu số 15: Hiện trạng nhà ở chung cư đã hoàn thành đưa vào sử dụng (tính đến ngày 31/12/2024)	-	-
4	Biểu mẫu số 16a, 16B: Kết quả thực hiện và dự kiến nhu cầu tái định cư		
5	Biểu mẫu số 17: Hiện trạng nhà ở công vụ cho cán bộ luân chuyển công tác	-	-
6	Biểu mẫu số 18: Hiện trạng và nhu cầu nhà ở cán bộ, công chức, viên chức	-	-
7	Biểu mẫu số 19: Hiện trạng quỹ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	-	-
8	Biểu mẫu số 20: Hiện trạng nhà ở và nhu cầu nhà ở cho hộ gia đình thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu	-	-
9	Biểu mẫu số 21: Hiện trạng nhà ở trợ do người dân xây dựng tính đến ngày 31/12/2024	-	-
10	Biểu mẫu số 22: Hiện trạng các dự án phát triển nhà ở	-	-
11	Biểu mẫu số 23: Hiện trạng nhà ở công vụ trên địa bàn tính tính đến thời điểm 31/12/2024	-	-
12	Biểu mẫu số 24: Đăng ký nhu cầu nhà ở xã hội các nhóm đối tượng giai đoạn 2021 - 2030	-	-
13	Biểu mẫu số 25: Khu vực dự kiến phát triển nhà ở theo dự án giai đoạn 2021-2030	-	-
14	Biểu mẫu số 26A: HIỆN TRẠNG NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH TẠI CÁC VÙNG THIÊN TAI, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, BIÊN GIỚI, HẢI ĐẢO, DI CƯ TỰ DO, KHU RỪNG ĐẶC DỤNG*	-	-
15	Biểu mẫu số 26B: VỊ TRÍ KHU VỰC DỰ KIẾN PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TÁI ĐỊNH CƯ ĐẾN NĂM 2030	-	-

HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2025 của UBND xã Ba Dinh)

STT	Vị trí khu vực phát triển nhà ở theo từng loại hình	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô							Tiến độ dự án đến nay							Năm dự kiến hoàn thành (đối với dự án đang triển)	Ghi chú
				Tổng diện tích đất (ha)	Lô nền		Nhà ở riêng lẻ		Nhà chung cư		Lô nền		Nhà ở riêng lẻ		Nhà chung cư		Tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật (%)		
					Số lô nền	Diện tích sàn (m2)	Số căn	Diện tích sàn (m2)	Số căn	Diện tích sàn (m2)	Số lô nền	Diện tích sàn (m2)	Số căn	Diện tích sàn (m2)	Số căn	Diện tích sàn (m2)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	Thôn Nước Lô, xã Ba Dinh	UBND huyện Ba Tơ cũ	Thôn Nước Lô, xã Ba Dinh	9,1	78,0	19.881,3	78,0	19.881,3			78,0	19.881,3	78,0	19.881,3			1,0	Đã hoàn thành	
2	Thôn Ka La, xã Ba Dinh	UBND huyện Ba Tơ cũ	Thôn Ka La, xã Ba Dinh	0,7	15,0	4.304,4	15,0	4.304,4			15,0	4.304,4	15,0	4.304,4			1,0	Đã hoàn thành	
Tổng cộng (1+2)				9,8	93,0	24.185,7	93,0	24.185,7			93,0	24.185,7	93,0	24.185,7			2,00		

Người tổng hợp báo cáo
, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

Ba Dinh, ngày.....tháng 9 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Đình

Biểu mẫu số 14

HIỆN TRẠNG CHẤT LƯỢNG NHÀ Ở RIÊNG LẺ (TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024)
Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2025 của UBND xã Ba Đình)

STT	Đơn vị hành chính	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2 sàn)	Số căn (căn)	Chất lượng nhà ở								Ghi chú
				Kiên cố		Bán kiên cố		Nhà ở thiếu kiên cố		Nhà ở đơn sơ		
				Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	Diện tích (m2 sàn)	Số căn (căn)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	UBND xã Ba Đình	100.650,00	2.013,00	61.000,00	1.220,00	39.650,00	793,00					

Người tổng hợp báo cáo

(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Ba Đình, ngày.....tháng 9 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

Đơn vị thực hiện báo cáo: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Đình

KẾT QUẢ THỰC HIỆN VÀ DỰ KIẾN NHU CẦU
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/20

Stt	Dự án tái định cư	Địa điểm	Kết quả thực hiện giai đoạn 2015-2020	
			Tổng số hộ bị ảnh hưởng	Số hộ nhận bồi thường bằng tiền hoặc đất nền hoặc cả hai
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Di dời hành chính mới giai đoạn I,II(xã Ba Giang cũ), thôn Nước Lô, xã Ba Đình	Thôn Nước Lô	53	53
2	Khu tái định cư thôn Ka La, xã Ba Đình	Thôn Ka La	12	12
Tổng cộng			65	65

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Ba Đình,
XÁC NHẬN

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

Biểu mẫu số 16A

ỦY BAN CẦU TÁI ĐỊNH CƯ
(25 của UBND xã Ba Dinh)

tải đoạn đến 31/12/2024		Ghi chú
Số hộ nhận bồi thường bằng nhà	Số hộ tái định cư (hộ)	
(6)	(7)	(9)
	78	
	15	
	93	

, ngày.....tháng 9 năm 2025
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị thực hiện báo cáo: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Dinh

DỰ KIẾN NHU CẦU
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm)

Stt	Dự án cần phải tái định cư	Địa điểm
(1)	(2)	(3)
1	Khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở tại các Tổ dân cư thôn Gò Khôn,(xã Ba Giang) nay thuộc xã Ba Dinh	Tổ 6 Gò Nu thôn Gò Khôn, xã Ba Dinh
2		
Tổng cộng		

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

ĐỀ XUẤT TÁI ĐỊNH CƯ

ngày 09/9/2025 của UBND xã Ba Dinh)

Dự kiến tổng số hộ bị ảnh hưởng	Nhu cầu tái định cư (hộ)		Ghi chú
	Năm 2025	2026 - 2030	
(4)	(7)	(8)	(9)
1		24	

Ba Dinh, ngày.....tháng 9 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Dinh

Biểu mẫu số 18

HIỆN TRẠNG VÀ NHU CẦU NHÀ Ở CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số CB, CC, VC tính đến ngày 31/12/2024 (người)	Dự báo số lượng cán bộ, công chức, viên chức có nhu cầu nhà ở	Dự báo số lượng cán bộ, công chức, viên chức tuyển dụng mới	
				Năm 2025	Giai đoạn 2026-2030
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Xã Ba Dinh		5	3	2

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện

Ba Dinh, ngày.....tháng 9 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

ĐĂNG KÝ NHU CẦU NHÀ Ở XÃ HỘI CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2030 (*)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2025 của UBND xã Ba Đình)

Stt	Thời gian	Nhu cầu NOXH (người)							Ghi chú
		Tổng nhu cầu	Trong đó						
			Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng (*)	Nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị	Người lao động đang làm việc ngoài khu công nghiệp	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức	Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Năm 2025								
2	Giai đoạn (2026-2030)	17	17						

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và

Ba Đình, ngày.....tháng 9 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

(*): Các nhóm đối tượng cụ thể theo quy định tại Điều 76 Luật Nhà ở năm 2023

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Đình

Khu vực dự kiến phát triển nl

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /

STT	Khu vực dự kiến phát triển nhà ở theo dự án	
	Khu vực	Địa điểm
A	Khu vực dự kiến phát triển nhà ở thương mại	
1	...	
2	...	
B	Khu vực dự kiến phát triển dự án Nhà ở xã hội từ Quỹ đất 20% dự án Nhà ở thương	
1	...	
2		
C	Khu vực dự kiến phát triển dự án Nhà ở xã hội độc lập	
1		
2	...	
D	Khu vực dự kiến phát triển Nhà ở phục vụ tái định cư	
1	Khu vực dự kiến phát triển Dự án nhà ở tái định cư	
1.1		
1.2		
2	Khu vực dự kiến phát triển Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao nền đất tái định cư	
2.1		
2.2		

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

hà ở theo dự án

'9/2025 của UBND xã Ba Đình)

Diện tích khu đất dự kiến (ha)	Cơ sở pháp lý	Ghi chú

....., ngày.....tháng.....năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Dinh

Biểu mẫu số:26A

HIỆN TRẠNG NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH TẠI CÁC VÙNG THIÊN TAI, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN,
BIÊN GIỚI, HẢI ĐẢO, DI CƯ TỰ DO, KHU RỪNG ĐẶC DỤNG*
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2025 của UBND xã Ba Dinh)

Stt	Đơn vị hành chính	Hiện trạng tính đến 2025 (hộ)			Ghi chú
		Tổng số hộ	Số hộ đã di dời	Số hộ cần được di dời	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tỉnh Quảng Ngãi (cũ)				
1.1	Vùng thiên tai	87		87	
1.2	Vùng biên giới, hải đảo				
1.3	Vùng đặc biệt khó khăn				
1.4	Di cư tự do, khu rừng đặc dụng				
2	Tỉnh Kon Tum (cũ)				
2.1	Vùng thiên tai				
2.2	Vùng biên giới, hải đảo				
2.3	Vùng đặc biệt khó khăn				
2.4	Di cư tự do, khu rừng đặc dụng				
Tổng cộng					

*Ghi chú: Theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại)

Ba Dinh, ngày.....tháng 9 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký tên, đóng dấu)

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

Đơn vị cung cấp thông tin: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu Ba Dinh

VỊ TRÍ KHU VỰC DỰ KIẾN PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TÁI ĐỊNH CƯ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2025 của UBND xã/phường/đặc khu Ba Dinh)

STT	Khu vực dự kiến phát triển nhà ở tái định cư	Diện tích khu đất dự kiến (ha)
(1)	(2)	(3)
1	Tổ 6 Gò Nu thôn Gò Khôn, xã Ba Dinh	1,3
2		
3		
.....		

Người tổng hợp báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc)

Ba Dinh, ngày.
XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Văn Rinh
SĐT 0345228016

Biểu mẫu số 26B

ĐẾN NĂM 2030

(Xã Ba Dinh)

Cơ sở pháp lý	Ghi chú
(4)	(5)
Sở Tài chính đã Ban hành Tờ trình số 26/TTr-STC ngày 04/9/2025 của Sở Tài chính về việc ban hành quyết định lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với 02 công trình khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi	

.....tháng 9 năm 2025
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Chức vụ, họ tên, đóng dấu)